

Số: 21/2024/QĐST-HNGĐ

Bắc Giang, ngày 23 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 215/2024/TLST-HNGĐ ngày 13/9/2024 về “Tranh chấp ly hôn” giữa:

\* **Nguyên đơn:** Chị **Lê Thị T**, sinh ngày 24/01/1983

Địa chỉ: **thôn N, xã V, huyện N, tỉnh Thanh Hóa**

\* **Bị đơn:** **Đàm Tá B (T, Z)**, sinh ngày 26/3/1974

Quốc tịch: Trung Quốc - Hộ chiếu số: E64764836 cấp ngày 05/02/2016

Địa chỉ tại **Trung Quốc: 4-2 số H, phố H, khu V, thành phố T, Trung Quốc.**

Địa chỉ nơi ở hiện nay tại Việt Nam: **Công ty TNHH Đ**; địa chỉ: **Lô C, khu công nghiệp Y, xã Y, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.**

- Người phiên dịch của anh **Đàm Tá B (T, Z)**: Chị **Ngô Thị Minh T1**, sinh năm 1993; Địa chỉ: **Thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Lê Thị T** với anh **Đàm Tá B (T, Z)**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: chị Lê Thị T với anh Đàm Tá B (T, Z) xác định không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung, không đề nghị Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí: Chị Lê Thị T xin tự nguyện nhận chịu cả 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị Lê Thị T đã nộp số tiền 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000023 ngày 13/9/2024 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang. Hoàn trả chị Lê Thị T số tiền 150.000 đồng theo biên lai nêu trên.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Nơi nhận:*

- Đương sự;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- UBND huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Thị Hải Hương**